

**PHÂN PHỐI THỜI LƯỢNG CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**  
(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hòa)

TT	Môn học	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng g	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>Môn học bắt buộc</b>																
1	Tiếng Việt	420	- LL:216 - CD:0 - TN:0	- LL:204 - CD:0 - TN:0	350	- LL:177 - CD:0 - TN:2 STEM :1	LL:167 - CD:0 - TN:2 STEM :1	245	- LL:126 - CD:0 - TN:0	- LL:119 - CD:0 - TN:0	245	-LL:125 - CD:1 - TN:0 GDStem:0	-LL:117 - CD:2 - TN:0 GDStem:0	245	-LL:126 - CD:0 - TN:0	-LL:119 - CD:0 - TN:0
2	Toán	105	- LL:51 - CD:0 - TN:2 GDStem:1	- LL:47 - CD:0 - TN:2 GDStem:2	175	- LL:86 - CD:0 - TN: 2 STEM :2	- LL:79 - CD:0 - TN:2 STEM :2	175	- LL:87 - CD:1 - TN: 1 STEM :1	- LL:82 - CD:1 - TN:1 STEM :1	175	- LL:83 - CD:2 - TN: 3 GDStem:2	- LL:80 - CD:2 - TN:1 GDStem:2	175	- LL:89 - CD:0 - TN: 0 STEM: 1	- LL:83 - CD:0 - TN:0 STEM: 2
3	Đạo đức	35	- LL:14 - CD:0 - TN:3	- LL:12 - CD:0 - TN:1	35	- LL:17 - CD:0 - TN: 0 STEM :1	- LL:16 - CD:0 - TN:1 STEM :0	35	- LL:16 - CD:1 - TN: 1	- LL:17 - CD:0 - TN:0	35	- LL:16 - CD:1 - TN: 1 GDStem:0	- LL:15 - CD:1 - TN:1 GDStem:0	35	- LL:18 - CD:0 - TN: 0	- LL:17 - CD:0 - TN:0
4	Tự nhiên và xã hội (1,2,3)	70	- LL:35 - CD:0 - TN:1 GDStem:0	- LL:44 - CD:0 - TN:2 GDStem:5	70	- LL:34 - CD:0 - TN: 2 STEM :0	- LL:31 - CD:0 - TN:1 STEM :2	70	- LL:34 - CD:1 - TN: 1	- LL:31 - CD:1 - TN:1 STEM :1						
5	Lịch sử và địa lý										70	- LL:34 - CD:2 - TN: 0 GDStem:0	- LL:29 - CD:3 - TN:1 GDStem:1	70	- LL:36 - CD:0 - TN: 0	- LL:34 - CD:0 - TN:0
6	Khoa học										70	- LL:32 - CD:0 - TN: 0 GDStem:4	- LL:30 - CD:2 - TN:0 GDStem:2	70	- LL:30 - CD:0 - TN: 0 STEM: 6	- LL:34 - CD:0 - TN:0
7	Giáo dục thể chất (Thể dục)	70	- LL:36 - CD:0 - TN:0	- LL:34 - CD:0 - TN:0	70	- LL:35 - CD:0 - TN:1	- LL:33 - CD:0 - TN:1	70	- LL:36 - CD:0 - TN:0	- LL:34 - CD:0 - TN:0	70	- LL:36 - CD:0 - TN:0	- LL:34 - CD:0 - TN:0	70	- LL:36 - CD:0 - TN:0	- LL:34 - CD:0 - TN:0
8	Nghệ thuật	105	- LL:54 - CD:2	- LL:51 - CD:2	105	- LL:54 - CD:2	- LL:51 - CD:2	70	- LL:32 - CD:2	- LL:30 - CD:2	70	- LL:33 - CD:2	- LL:30 - CD:3	70	- LL:29 - CD:2	- LL:26 - CD:2

(8,9)	(âm nhạc – mỹ thuật,)		- TN:5	- TN:5		- TN:5	- TN:5		- TN:1 STEM: 1	- TN:1 STEM 1		- TN:1 GDStem:0	- TN:0 GDStem:1		- TN:5	- TN:5 STEM: 1
10	Ngoại ngữ 1							140	- LL:69 - CĐ:3 - TN: 0	- LL:66 - CĐ:2 - TN:0	140	- LL:69 - CĐ:3 - TN: 0	- LL:66 - CĐ:2 - TN:0	140	- LL:72 - CĐ:2 - TN: 3	- LL:62 - CĐ:2 - TN:4
11 (12)	Tin học và Công nghệ							70	- LL:33 - CĐ:2 - TN:0 Stem:1	- LL:30 - CĐ:2 - TN:1 Stem:1	70	- LL:33 - CĐ:2 - TN:0 GDStem:1	- LL:30 - CĐ:2 - TN:1 GDStem:1	70	- LL:32 - CĐ:1 STEM: 2	- LL:29 - CĐ:1 - TN:1 STEM: 3
13(14)	Đọc sách, TV, Toán ( BS);	210	- LL:108 - CĐ:0 - TN: 5	- LL:102 - CĐ:0 - TN:4	210	- LL:108 - CĐ:0 - TN: 5	- LL:102 - CĐ:0 - TN:4	140	- LL:69 - CĐ:1 - TN:2	- LL:65 - CĐ:1 - TN:2	70	- LL:32 - CĐ:2 - TN:2	- LL:30 - CĐ:1 - TN:3	70	- LL:36 - CĐ:0 - TN:0	- LL:34 - CĐ:0 - TN:0

### Hoạt động giáo dục bắt buộc

15 (16)	Hoạt động trải nghiệm (Giáo dục TT)	105	- SHL: 18 - SHDC:18 - LL:18 - TN:0	- SHL: 17 SHDC:17 - LL:17 - TN0:	105	- LL:47 - CĐ:0 - TN:3 STEM : 4	- LL:47 - CĐ:0 - TN:3 STEM: 1	105	- LL:51 - CĐ:0 - TN:2 STEM : 1	- LL:50 - CĐ:0 - TN:1	105	- LL:52 - CĐ:1 - TN:1	- LL:48 - CĐ:1 - TN: 2	105	- LL:54 - CĐ:0 - TN:0	LL:51 - CĐ:0 - TN: 0
------------	--	-----	---	---	-----	---	---	-----	---	-----------------------------	-----	-----------------------------	------------------------------	-----	-----------------------------	----------------------------

**Tổng số tiết**

**1120**

**1120**

**1120**

**1120**

**1120**

**Số tiết/tuần ( năm học)**

**32 tiết/tuần**

**32 tiết/tuần**

**32 tiết/tuần**

**32 tiết/tuần**

**32 tiết/tuần**

### Môn học tự chọn theo nhu cầu của người học

1	Ngoại ngữ 1	70	- LL:36 - CĐ:0 - TN:0	- LL:34 - CĐ:0 - TN:0	70	- LL:31 - CĐ:2 - TN: 3	- LL:28 - CĐ:2 - TN:4				35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0	35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0
2	GDKN công dân số							35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0	35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0	35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0
3	GD kỹ năng sống	35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0	35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0	35	- LL:18 - CĐ:0 - TN:0	- LL:17 - CĐ:0 - TN:0						

**Tổng số tiết**

**105**

**105**

**70**

**70**

**70**

**Số tiết/tuần  
(cả năm học)**

**3 tiết/tuần**

**3 tiết/tuần**

**2 tiết/tuần**

**2 tiết/tuần**

**2 tiết/tuần**

*Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CD: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm*

*Gợi ý về chương trình tăng cường, mở rộng:*

- Chương trình dạy học các chủ đề GD STEM*
- Chương trình dạy học trải nghiệm ...*
- Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài*
- Bồi dưỡng học sinh giỏi*
- Phụ đạo học sinh yếu, kém*
- Chương trình bổ sung kiến thức Toán, TV bắt buộc, đọc sách, báo, tạp chí, ...*

**Phụ lục 2**

**KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC**

(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hòa)

Tháng - Năm		9 - 2024				10 - 2024				11 - 2024				12 - 2024				1- 2025				2-2025				3-2025				4-2025				5-2025				
Khối	Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	
	lớp	5-9	7/9				18					20				22		1/1				27-30/1			24	7			26/3		8/4		21/4	30/4;1/5				
1	1A	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	1B	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	1C	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	1D	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
2	2A	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	2B	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	2C	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	2D	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
3	3A	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	3B	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	3C	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
4	4A	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	4B	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	4C	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	
	4D	KG	N			C					N				N	L	KT			L			N	C			N	B		N	L					KT	BG	

5	5A	KG	N				C				N				N	L	KT			L				N	C			N		B		N	L			KT	BG
	5B	KG	N				C				N				N	L	KT			L				N	C			N		B		N	L			KT	BG
	5C	KG	N				C				N				N	L	KT			L				N	C			N		B		N	L			KT	BG
	5D	KG	N				C				N				N	L	KT			L				N	C			N		B		N	L			KT	BG

Ghi chú: KG: Khai giảng

TN: Trải nghiệm

C: Dạy theo chủ đề

BG: Bê giảng

Dạy trên lớp

N: Ngoại khóa

KT: Kiểm tra cuối kì

L: lễ, tết

B. Nghỉ bù

**CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẬP THỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hoà)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	TG thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
<b>THÁNG 9</b>	<b>Truyền thông nhà trường</b>	- Hoạt động trải nghiệm: "Đêm hội trăng rằm".	Toàn trường	Chiều 17/9 (tức 15/8 âm lịch)	BGH TPT	GVCN, Các đoàn thể trong trường
<b>THÁNG 10</b>	<b>Truyền thông nhà trường</b>	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Chúng em với trường lớp xanh, sạch, thân thiện và an toàn.	Toàn trường	Chiều 20/10	BGH TPT	GVCN, Các đoàn thể trong trường
<b>THÁNG 11</b>	<b>Tôn sư trọng đạo</b>	- Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Chúng em với trường lớp xanh, sạch, thân thiện và an toàn. - Giao lưu văn nghệ chào mừng 20/11	Toàn trường	Ngày 19, 20/11	BGH TPT	BGH+ GVCN +GV toàn trường
<b>THÁNG 12</b>	<b>Uống nước nhớ nguồn</b>	Viếng nghĩa trang liệt sỹ +Nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Tìm kiếm tài năng khiêu vũ thể thao.	Toàn trường	Sáng 22/12	Chủ tịch cựu chiến binh của xã	BGH+ Đoàn TN, GVCN. GV toàn trường
<b>THÁNG 1</b>	<b>Truyền thông dân tộc</b>	- Tổ chức học sinh tham quan trải nghiệm: Khám phá Vĩnh Bảo – Hải phòng xưa và nay tại các di tích lịch sử.	Toàn trường	Sáng 26/01	BGH TPT	- BGH+ GVCN + GV toàn trường - Phụ huynh học sinh
<b>THÁNG 3</b>	<b>Tiến bước lên đoàn</b>	Tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM - Hoạt động trải nghiệm: Chúng em là đội viên	Toàn trường	Sáng 25/3	TPT, BT Đoàn	BGH+ GVCN, GV, NV toàn trường
<b>THÁNG 4</b>	<b>Hòa bình hữu nghị</b>	Tổ chức ngày hội đọc sách + ngày hội ẩm thực	Toàn trường	Sáng 5/4	TPT. đ/c TV	BGH+ GVCN, GV toàn trường

**CÁC HOẠT ĐỘNG SAU GIỜ CHÍNH KHÓA TRONG NĂM HỌC THEO NHU CẦU NGƯỜI HỌC***(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hòa)*

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
THÁNG 9	<b>Tìm hiểu theo chủ đề, câu lạc bộ sở thích.</b>	Đọc sách tại thư viện lớp, thư viện nhà trường. Các môn học: Tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt,...	Toàn trường	Tiết thứ 8 trong ngày	Thư viện lớp, thư viện nhà trường.	GVCN, HS có nhu cầu
THÁNG 10,11	<b>Xây dựng chương trình văn nghệ, vui chơi, , câu lạc bộ sở thích.....</b>	Tập văn nghệ, Vui chơi, Các môn học: Tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt,...	Toàn trường	Tiết thứ 8 trong ngày	Trong lớp, khuôn viên nhà trường	GVCN, HS có nhu cầu
THÁNG 12	<b>Thể dục thể thao, câu lạc bộ sở thích.</b>	Tổ chức hoạt động: Luyện tập bài thể dục chính khóa, múa tập thể, các trò chơi: kéo co, cờ vua, cầu lông,... Các môn học: Tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt,...	Toàn trường	Tiết thứ 8 trong ngày	Trong lớp, khuôn viên nhà trường	GVCN, HS có nhu cầu
THÁNG 1,2	<b>Thành lập câu lạc bộ sở thích, năng khiếu tự nguyện</b>	Tổ chức các câu lạc bộ: văn nghệ, thể thao, cờ vua, cầu lông, bóng chuyền hơi, vẽ,.. Các môn học: Tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt,...	Toàn trường	Tiết thứ 8 trong ngày	Trong lớp, khuôn viên nhà trường	GVCN, HS có nhu cầu
THÁNG 3	<b>Tìm hiểu truyền thống về Đoàn, Đảng, Bác Hồ,..</b>	Đọc sách tại thư viện lớp, thư viện nhà trường.	Toàn trường	Tiết thứ 8 trong ngày	Thư viện lớp, thư viện nhà trường.	GVCN, HS có nhu cầu

THÁNG 4,5	<b>Câu lạc bộ sở thích</b>	Các môn học: Tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt,...	Toàn trường	Tiết thứ 8 trong ngày	Thư viện lớp, thư viện nhà trường.	GVCN, HS có nhu cầu
-----------	----------------------------	--	-------------	-----------------------	------------------------------------	---------------------

**Phụ lục 5**

**NỘI DUNG, THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỌC SINH**

(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hoà)

<b>Thời gian đánh giá</b>	<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Cách thức đánh giá</b>	<b>Phương thức đánh giá</b>	<b>Người thực hiện</b>
Từ tuần 1 đến tuần 10	Đánh giá quá trình học tập học sinh	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	Toàn thể giáo viên
		Đánh giá giữa học kỳ I	- Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp. - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, Tiếng Việt khối 4 + 5 theo 4 mức độ	- Toàn thể giáo viên. - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối 4 + 5
	Đánh giá sự hình thành năng lực	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.
		Đánh giá giữa học kỳ I	- Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên
	Đánh giá sự hình thành phẩm chất	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.
		Đánh giá giữa học kỳ I	- Xếp loại các phẩm chất với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.
Từ tuần 11 đến tuần 18	Đánh giá quá trình học tập học sinh	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	Toàn thể giáo viên
		Đánh giá cuối học kỳ I	- Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp. - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, Tiếng Việt, tiếng Anh (các lớp), môn Khoa, Lịch sử và Địa lý (khối 4 + 5) theo 4 mức độ.	- Toàn thể giáo viên. - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm các khối
	Đánh giá sự hình thành năng lực		- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.
		Đánh giá cuối học kỳ I	- Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.
	Đánh giá sự hình thành phẩm chất	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.
		Đánh giá cuối học kỳ I	- Xếp loại các phẩm chất với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.

Từ tuần 19 đến tuần 28	Đánh giá quá trình học tập học sinh	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	Toàn thể giáo viên	
		Đánh giá giữa học kỳ II	- Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp. - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ II môn Toán, Tiếng Việt khối 4 + 5	- Toàn thể giáo viên. - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm khối 4 + 5	
	Đánh giá sự hình thành năng lực	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.	
		Đánh giá giữa học kỳ II	- Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.	
	Đánh giá sự hình thành phẩm chất	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.	
		Đánh giá giữa học kỳ II	- Xếp loại các phẩm chất với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.	
	Từ tuần 29 đến tuần 35	Đánh giá quá trình học tập học sinh	Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	Toàn thể giáo viên
			Đánh giá cuối năm học	- Xếp loại các môn học với tất cả các khối lớp. - Ra ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ I môn Toán, Tiếng Việt, tiếng Anh (các lớp), môn Khoa, Lịch sử và Địa lý (khối 4 + 5) theo 4 mức độ.	- Toàn thể giáo viên. - BGH duyệt ma trận đề kiểm tra và giáo viên chủ nhiệm các khối
Đánh giá sự hình thành năng lực		Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.	
		Đánh giá cuối năm học	- Xếp loại các năng lực với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.	
Đánh giá sự hình thành phẩm chất		Đánh giá thường xuyên	- Quan sát, Viết, Hỏi đáp	- Toàn thể giáo viên.	
		Đánh giá cuối năm học	- Xếp loại các phẩm chất với tất cả các khối lớp theo 3 mức.	- Toàn thể giáo viên.	

**KẾ HOẠCH DẠY BÙ CÁC NGÀY NGHỈ LỄ TRONG NĂM VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC**

*(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hoà)*

**1. Khôi 1:**

STT	Tuần	Thứ, ngày, tháng	Số tiết cần chuyển	Lí do chuyển	Điều chỉnh	Ghi chú
1		Thứ 4 ngày 20/11/2024	4 tiết	Nghỉ lễ 20/11	Chuyển dạy lên lớp thứ Tư 20/11/2024 cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 4 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 5/21/11 và 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/22/11. 1 tiết TNXH chuyển dạy vào 1 T(BS) chiều thứ 2/18/11. 1 tiết HĐTN chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/22/11.	
2	18	Thứ 4 ngày 01/01/2025	4	Nghỉ tết dương lịch	Chuyển dạy lên lớp thứ Tư 01/01/2025 cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 4 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 5/2/1 và 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/3/1. 1 tiết TNXH chuyển dạy vào 1 T(BS) chiều thứ 5/2/11. 1 tiết HĐTN chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 2/30/12.	
3	31	Thứ 2 ngày		Nghỉ	Chuyển dạy lên lớp thứ Hai ngày 07/04/2025, cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 2 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết Đọc sách chiều thứ 3/8/04/2025 và 1 tiết TV(BS) chiều thứ 5/10/04/2025. 1 tiết Toán chuyển dạy vào 1 T(BS) chiều thứ	

		07/04/2025	5	ngày giỗ tổ Hùng Vương	5/10/04/2025. 1 tiết ĐĐ chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/11/04/2025. 1 tiết HĐTN chuyển dạy vào 1 tiết HĐTN chiều thứ 6 ngày 11/04/2025. Tiết ÂN (lớp 1D) chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/11/04/2025	
4	33	Thứ 4 ngày 30/4/2025	4	Nghỉ ngày Giải phóng MN	Chuyển dạy lên lớp thứ Tư 30/4/2025 cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần 32 . Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 4 chuyển như sau : 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 5/24/4 và 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/25/1. 1 tiết TNXH chuyển dạy vào 1 T(BS) chiều thứ 5/24/4.  1 tiết HĐTN chuyển dạy vào 1 tiết TV(BS) chiều thứ 6/25/4.	
5	33	Thứ 5 ngày 1/5/2025	5	Nghỉ ngày Quốc tế Lao động	Chuyển dạy lên lớp thứ Năm ngày 01/05/2025, cụ thể: các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần 34. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 5 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 2/05/05/2025 và 1 tiết TVBS chiều thứ 5/8/05/2025. 1 tiết TNXH chuyển dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 5/8/05/2025. 1 tiết GDTC chuyển dạy vào 1 tiết ĐS chiều thứ 3/06/05/2025. 1 tiết ÂN chuyển dạy vào tiết TVBS thứ 6/09/05/2025.	

**2.Khối 2:**

STT	Tuần	Thứ, ngày, tháng	Số tiết cần chuyển	Lí do chuyển	Điều chỉnh	Ghi chú
1		Thứ 4 ngày 20/11/2024	5	Nghỉ lễ 20/11	Chuyển dạy lên lớp thứ Tư /20/11/2024 cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 4 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 2/18/11 và 1 tiết TVBS chiều thứ 5/21/11. 1 tiết Toán chuyển dạy vào 1 TBS chiều thứ 6/22/11. 1 tiết GDTC chuyển dạy vào 1 tiết đọc sách chiều thứ 5/21/11. 1 Tiết Âm nhạc chiều thứ 4/20/11 chuyển dạy vào 1 tiết TVBS chiều thứ 6 ngày 22/11/2024.	
2	18	Thứ 4 ngày 01/01/2025	5	Nghỉ tết dương lịch	Chuyển dạy lên lớp thứ Tư 01/01/2025 cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 4 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 2/30/12/2024 và 1 tiết TVBS chiều thứ 5/02/01/2025. 1 tiết Toán chuyển dạy vào 1 TBS chiều thứ 6/03/01/2024. 1 tiết GDTC chuyển dạy vào 1 tiết đọc sách chiều thứ 5/02/01/2025. 1 tiết Âm nhạc chiều thứ 4/01/01/2025 chuyển dạy vào 1 tiết TVBS chiều thứ 6 ngày 03/01/2025.	
3	31	Thứ 2 ngày 07/04/2025	5	Nghỉ ngày giỗ tổ Hùng Vương	Chuyển dạy lên lớp thứ Hai ngày 07/04/2025, cụ thể: Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần . Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 2 chuyển như sau: 2 tiết TV chuyển dạy vào 1 tiết TVBS chiều thứ 5/10/04/2025 và 1 tiết ĐS chiều thứ 5/10/04/2025. 1 tiết Toán chuyển dạy vào 1 TBS chiều thứ 6/11/04/2025. 1 tiết MT	

					chuyên dạy vào 1 tiết MTBS chiều thứ 4/09/04/2025. 1 tiết HĐTN sáng thứ 2/07/04/2025 chuyên dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 6 ngày 11/04/2025.	
4	33	Thứ 4 ngày 30/4/2025	6	Nghỉ ngày Giải phóng MN	<p>Chuyên dạy lên lớp thứ 4, thứ 5 cụ thể: các tiết chính khoá chuyên dần vào các tiết bổ trợ trong tuần 33,34. (Kết thúc vào ngày 10/5).</p> <p>Chuyên dạy lên lớp thứ Tư 30/04/2025, cụ thể: các tiết chính khoá chuyên dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 4 chuyên như sau : 2 tiết TV chuyên dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 2/28/04/2024 và 1 tiết TVBS chiều thứ 6/02/05/2025. 1 tiết Toán chuyên dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 6/02/05/2024. 1 tiết GDTC chuyên dạy dần vào 1 tiết GDTC sáng thứ 6/02/05/2025. 1 tiết Âm nhạc chiều thứ 4/30/04/2025 chuyên dạy vào 1 tiết MTBS chiều thứ 4 ngày 07/05/2025.</p>	
5	33	Thứ 5 ngày 1/5/2025	5	Nghỉ ngày Quốc tế Lao động	<p>Chuyên dạy lên lớp thứ Năm ngày 01/05/2025, cụ thể: các tiết chính khoá chuyên dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể 4 tiết chính khoá sáng thứ 5 chuyên như sau: 2 tiết TV chuyên dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 2/05/05/2025 và 1 tiết TVBS chiều thứ 6/10/05/2025. 1 tiết Toán chuyên dạy vào 1 tiết TBS chiều thứ 6/10/05/2025. 1 tiết TNXH chuyên dạy vào 1 tiết TVBS chiều thứ 4/07/05/2025. 1 tiết HĐTN chuyên dạy vào tiết đọc sách thứ 5/09/05/2025.</p>	

### 3.Khối 3:

STT	Tuần	Thứ, ngày, tháng	Số tiết cần chuyển	Lí do chuyển	Điều chỉnh	Ghi chú
1	11	Thứ 4 ngày 20/11/2024	6	Nghỉ lễ 20/11	Dạy 2 tiết TV, 1 tiết Toán vào 3 tiết bổ sung trong tuần 11(Không dạy các tiết bổ sung trong tuần 11), 3 tiết HĐTN tuần 11 dạy dồn vào 1 tiết thứ Hai,TA dạy bù vào 1 tiết HĐTN của thứ Năm, TNXH dạy vào 1 tiết HĐTN của thứ Sáu, dạy dồn 2 tiết GDTC vào 1 tiết thứ Năm, Công nghệ dạy bù vào tiết GDTC thứ Sáu.	
2	17	Thứ 4 ngày 01/01/2025	6	Nghỉ Tết Dương lịch	Dạy 2 tiết TV, 1 tiết Toán vào 3 tiết bổ sung trong tuần 11(Không dạy các tiết bổ sung trong tuần 11), 3 tiết HĐTN tuần 17 dạy dồn vào 1 tiết thứ Hai, TA dạy bù vào 1 tiết HĐTN của thứ Năm, TNXH dạy vào 1 tiết HĐTN của thứ Sáu, dạy dồn 2 tiết GDTC vào 1 tiết thứ Năm, Công nghệ dạy bù vào tiết GDTC thứ Sáu.	
3	29	Thứ Hai ngày 7/4/2025	5	Nghỉ ngày Giỗ Tổ Hùng Vương	Dạy 1 tiết TV, 1 tiết Toán vào 2 tiết bổ sung còn lại trong tuần 29. Dồn 3 tiết HĐTN thành 1 tiết dạy thứ Sáu tuần 29(Không dạy các tiết bổ sung), 1 tiết TV dạy bù vào tiết HĐTN của thứ Năm, 1 tiết TA dạy bù vào tiết TV(BS) ngày thứ Ba tuần 30.	
4	32	Thứ Tư ngày 30/4/2025	6	Nghỉ ngày Giải phóng MN	- Ngày thứ Tư: Dạy 2 tiết TV, 1 tiết Toán, 1 tiết TA vào 4 tiết bổ sung trong tuần 31(Không dạy các tiết bổ sung trong tuần 31), dồn 3 tiết HĐTN tuần 31 thành 1 tiết dạy sáng thứ Hai, Công nghệ dạy bù vào tiết HĐTN của thứ Năm và tiết TNXH dạy bù vào tiết HĐTN của thứ Sáu tuần 31.	

5	32	Thứ Năm ngày 1/5/2025	7	Nghỉ ngày Quốc tế Lao động 1/5	- Ngày thứ Năm: Tiết Toán, TV, TA dạy vào 3 tiết bổ sung tuần 32, dạy dòn 3 tiết HĐTN tuần 32 vào 1 tiết sáng thứ Hai, dạy dòn 2 tiết GDTC vào 1 tiết của thứ Sáu, Đạo đức dạy bù tiết HĐTN của thứ Sáu tuần 32, Mĩ thuật dạy bù vào tiết Toán (BS) của thứ Hai tuần 33.
---	----	-----------------------------	---	---	--

**4. Khối 4:**

STT	Tuần	Thứ, ngày, tháng	Số tiết cần chuyển	Lí do chuyển	Điều chỉnh	Ghi chú
1		Thứ 4 ngày 20/11/2024	4 tiết	Nghỉ lễ 20/11	Có 4 tiết 2 tiết TV, 1 tiết Toán, 1 tiết HĐTN chuyển dạy 1 tiết Toán, 1 tiết TV vào hai tiết Toán (BS), TV(BS) chiều thứ Sáu ngày 22/11(Tuần 11). 1 tiết TV chuyển dạy vào tiết TV (BS) tuần 12; Tiết HĐTN dạy dồn cùng tiết HĐTN thứ Sáu ngày 22/11.	
2	18	Thứ 4 ngày 01/01/2025	6	Nghỉ tết dương lịch	Có 4 tiết 2 tiết TV, 1 tiết Toán, 1 tiết HĐTN chuyển dạy 1 tiết Toán, 1 tiết TV vào hai tiết Toán (BS), TV(BS) chiều thứ Sáu ngày 3/1/2025(Tuần 17). 1 tiết TV chuyển dạy vào tiết TV (BS) tuần 18; Tiết HĐTN dạy dồn cùng tiết HĐTN thứ Sáu ngày 03/1/2025.	
3	31	Thứ 2 ngày 07/4/2025	5	Nghỉ ngày giỗ tổ Hùng Vương	Có 7 tiết, tiết HĐTN dạy dồn vào tiết HĐTN thứ Tư ngày 9/4/2025. 6 tiết còn lại chuyển dạy vào 6 tiết TV(BS), Toán (BS) của tuần 28,29,30.	
4	33	Thứ 4 ngày 30/4/2025	6	Nghỉ ngày Giải phóng MN	4 tiết: Tiết HĐTN thứ Tư dạy dồn vào tiết HĐTN thứ Sáu (25/4/2025) (Tuần 31), 1 tiết Toán, 1 tiết TV chuyển dạy vào tiết Toán (BS), TV(BS) tuần 31. 1 tiết TV dạy vào tiết TV (BS) tuần 32.	
5	33	Thứ 5 ngày 1/5/2025	5	Nghỉ ngày Quốc tế Lao động	7 tiết: tiết GDTC dạy dồn vào tiết GDTC thứ Ba (29/4), tiết Tiếng Anh dạy dồn với tiết Tiếng Anh thứ Ba (29/4); 5 tiết còn lại dạy vào 1 tiết Toán (BS) tuần 32; 2 tiết BS tuần 33, 2 tiết BS tuần 34.	

**5. Khối 5:**

STT	Tuần	Thứ, ngày, tháng	Số tiết cần chuyển	Lí do chuyển	Điều chỉnh	Ghi chú
1		Thứ 4 ngày 20/11/2024	5	Nghỉ lễ 20/11	- Dồn 2 tiết GDTC thành 1 tiết, 2 tiết Khoa học thành 1 tiết, 4 tiết Tiếng Anh thành 3 tiết, môn Tiếng Việt dồn 7 tiết chính khóa thành 6 tiết chính khóa (bài đọc 2 tiết dồn thành 1 tiết) - Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể như sau: Chuyển tiết Toán và 1 tiết Tiếng Việt chính khóa thứ Tư vào tiết Toán (BT) và TV (BT) chiều thứ Sáu ngày 22/11/2024; tiết Tin học chuyển vào tiết tự học chiều thứ Năm ngày 21/11/2024.	
2	18	Thứ 4 ngày 01/01/2025	6	Nghỉ tết đương lịch	- Dồn 2 tiết GDTC thành 1 tiết, 2 tiết Khoa học thành 1 tiết, 4 tiết Tiếng Anh thành 3 tiết, môn Tiếng Việt dồn 7 tiết chính khóa thành 6 tiết chính khóa (bài đọc 2 tiết dồn thành 1 tiết) - Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể như sau: Chuyển tiết Toán và 1 tiết Tiếng Việt chính khóa thứ Tư vào tiết Toán (BT) và TV (BT) chiều thứ Sáu ngày 3/1/2025; tiết Tin học chuyển vào tiết tự học chiều thứ Năm ngày 2/1/2025.	
3	31	Thứ 2 ngày 07/4/2025	5	Nghỉ ngày giỗ tổ Hùng Vương	- Dồn 3 tiết HĐTN thành 2 tiết, 2 tiết Khoa học thành 1 tiết, 4 tiết Tiếng Anh thành 3 tiết, môn Tiếng Việt dồn 7 tiết chính khóa thành 6 tiết chính khóa (bài đọc 2 tiết dồn thành 1 tiết). - Các tiết chính khoá chuyển dần vào các tiết bổ trợ, tự học trong tuần. Cụ thể như sau: Chuyển tiết Toán chính khóa, tiết	

					Âm nhạc thứ Hai vào tiết Toán (BT) và TV (BT) chiều thứ Sáu ngày 11/4/2025; tiết Công nghệ chuyên vào tiết tự học chiều thứ Năm ngày 10/4/2025.
4	33	Thứ 4 ngày 30/4/2025	6	Nghỉ ngày Giải phóng MN	<p>- Dồn 2 tiết GDTC thành 1 tiết, 2 tiết Khoa học thành 1 tiết, 4 tiết Tiếng Anh thành 3 tiết, 3 tiết HĐTN thành 2 tiết, 2 tiết Lịch sử và Địa lí thành 1 tiết, môn Tiếng Việt dồn 7 tiết chính khóa thành 6 tiết chính khóa (bài đọc 2 tiết dồn thành 1 tiết)</p> <p>- Các tiết chính khoá chuyên dồn vào các tiết bổ trợ, tự học cụ thể như sau: Chuyên tiết Toán và Tiếng Việt chính khóa thứ Tư vào tiết Toán (BT) và TV (BT) chiều thứ Sáu ngày 2/5/2025; tiết Tin học chuyên vào tiết tự học chiều thứ Năm ngày 8/5/2025,</p> <p>tiết Toán và Tiếng Việt chính khóa thứ Năm vào tiết Toán (BT) và TV (BT) chiều thứ Sáu ngày 9/5/2025</p>

**TỔ CHỨC CHUYÊN ĐỀ CẤP TRƯỜNG, CẤP TỔ**

(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hoà)

STT	Tháng	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Ghi chú
<b>CẤP TRƯỜNG</b>				
1	8	<ul style="list-style-type: none"> <li>* SHCM: Xây dựng kế hoạch bài dạy; Đổi mới Phương pháp dạy học theo chương trình GDPT 2018: môn Toán, Tiếng Việt, HĐTNN, Khoa học, Lịch sử&amp; Địa lý, Nghệ thuật, Tiếng Anh lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực.</li> <li>* Tập huấn về lồng ghép CV 3899 của Bộ GD và ĐT về GDKNCDS.</li> <li>* Chuyên đề: Dạy học STEM: tổ 1,2,3 theo hướng nghiên cứu bài học.</li> </ul>	GV khối 3, Đ.c Lê Khối 4 Đ.c Hiền Khối 5 : đ.c Giang, Vui, Nhịp, Quỳnh  GV khối3: (đ.c Miện phụ trách) GV khối 2: (đ.c Sáng, Mến )	
2	9	Dạy học môn Toán lớp 5 chương trình GDPT 2018 nhằm phát triển năng lực, phẩm chất HS theo hướng nghiên cứu bài học.	GV khối 5: Báo cáo chuyên đề: đ.c Giang; thể hiện tiết dạy đ.c Vui	
3	10	Dạy học môn Công nghệ lớp 3 theo chương trình GDPT 2018 theo hướng nghiên cứu bài học	GV khối 3: Báo cáo chuyên đề: Đ.c Miện; thể hiện tiết dạy đ.c Thu	
5	11	Thảo luận: một số biện pháp cải thiện hành vi tăng động, giảm tập trung cho HS chậm phát triển trí tuệ.	GV khối 1 Báo cáo chuyên đề: Đ.c N Anh + Thảo luận	

6	2/2025	Đổi mới phương pháp GD theo chương trình GDPT 2018 môn Tiếng Việt lớp 2 theo hướng phát triển năng lực HS nghiên cứu bài học.	GV khối 2 : Báo cáo chuyên đề: Đ.c Sáng; thể hiện tiết dạy đ.c	
7	3/2025	Chuyên đề: Dạy Toán lớp 4 chương trình GDPT 2018 theo hướng	GV khối 4: Báo cáo chuyên đề: Đ.c Phạm My; thể hiện tiết dạy đ.c Lương	
9	4/2025	- Thảo luận cách đánh giá HS theo TT 27. - Tập huấn cách làm học bạ điện tử.	- Đ.c Lý - Đ.c Thơ	

### TỔ 1,2,3

1	11	- SHCM tổ, khối ( nội dung các tổ, khối tự bàn bạc thảo luận)	GV khối 1, khối 2, khối 3	
2	12	- SHCM tổ 1,2,3: Dạy học môn Tiếng Việt lớp 1 chương trình GDPT 2018 theo hướng phát triển năng lực học sinh .	GV khối 1	
3	1/2025	- SHCM theo khối (Nội dung các khối tự bàn bạc thảo luận)	GV khối 1, khối 2, khối 3	
4	4/2025	- SHCM theo khối: + Chuyên đề ôn tập cuối năm. + Làm ma trận đề thi Toán, TV, Tiếng Anh	GV khối 1, khối 2, khối 3 , GV tiếng Anh	

### TỔ 4 + 5

1	11	- SHCM tổ, khối ( nội dung các tổ, khối tự bàn bạc thảo luận)	GV khối 4, khối 5	
2	12	- SHCM tổ : Dạy học môn Tiếng Việt lớp 4 chương trình GDPT 2018 theo hướng phát triển	GV khối 4	

		năng lực học sinh .		
3	1/2025	- SHCM theo khối ( Nội dung các khối tự bàn bạc thảo luận)	GV khối 4, khối 5	
4	4/2025	- SHCM theo khối: + Chuyên đề ôn tập cuối năm. + Làm ma trận đề thi Toán, TV, Tiếng Anh	GV khối 4, khối 5, GV tiếng Anh	

*Ghi chú : SHCM tổ khối vào các buổi chiều theo TKB*

**DANH SÁCH CBQL- GIÁO VIÊN- NHÂN VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM***(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học An Hoà)*

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tên đề tài	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Đặng Thị Hương	Hiệu trưởng	Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học để đẩy mạnh các hoạt động trong nhà trường	QLGD	
2	Bùi Anh Tuấn	P. Hiệu trưởng		QLGD	
3	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	Biện pháp giúp cải thiện hành vi tăng động, giảm tập trung cho HS chậm phát triển trí tuệ ở lớp 1.	GD hành vi	
4	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Giáo viên	Một số biện pháp rèn đọc cho HS yếu lớp 1	Tiếng Việt	
5	Nguyễn Thị Thùy	Giáo viên	Nâng cao năng lực tổ chức rèn đọc cho HS lớp 1	Tiếng Việt	
6	Ngô Thị Sim	Giáo viên	Rèn chữ viết cho HS lớp 1	Tiếng Việt	
7	Nguyễn Thị Thu Lý	Giáo viên	Một số biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc.	CT CN	
8	Nguyễn Thị Sáng	Giáo viên	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 viết đoạn văn.	Tiếng Việt	
9	Hoàng Thị Mến	Giáo viên	Một số biện pháp bồi dưỡng giải Toán có lời văn cho học sinh lớp 2.	Toán	
10	Nguyễn Thị Miên	Giáo viên	“Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy viết cho học sinh lớp 3 theo chương trình GDPT 2018”	Tiếng Việt	

11	Đoàn Văn Diễn	Giáo viên	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3B giải bài toán bằng hai phép tính.	Toán	
12	Nguyễn Thị Lê	Giáo viên	Một số biện pháp rèn chữ viết cho học sinh lớp 3	Tiếng Việt	
13	Trương Thị Thu	Giáo viên	Một số biện pháp giúp học sinh học tốt phép nhân, phép chia trong môn Toán lớp 3.	Toán	
14	Đinh Thị Lương	Giáo viên	Một số biện pháp nhằm nâng cao hứng thú và phát huy sự sáng tạo của học sinh lớp 4 trong tiết Tập đọc.	Tiếng Việt	
15	Phạm Thị My	Giáo viên	Sử dụng phương pháp hoạt động nhóm để nâng cao chất lượng dạy học đối với học sinh tiểu học.		
16	Phạm Thị Vân Anh	Giáo viên	Một số giải pháp nâng cao chất lượng đọc hiểu cho học sinh lớp 4.	Tiếng Việt	
17	Khúc Thị Thu Hiền	Giáo viên	Tìm hiểu những khó khăn sai sót trong dạy và học Toán điền hình lớp 4.	Toán	
18	Nguyễn Khánh Chi	Giáo viên	Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học trong môn Toán lớp 4.	Toán	
19	Trịnh Như Quỳnh	Giáo viên	Một số biện pháp khắc phục khó khăn khi dạy đọc ở lớp 5	Tiếng Việt	
20	Đoàn Thị Nhịp	Giáo viên	Tạo hứng thú học tập cho HS lớp 5 thông qua việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học.	Các môn học	
21	Trần Thị Vui	Giáo viên	Một số biện pháp khắc phục khó khăn khi dạy hình học lớp 5	Toán	
22	Đào Thị Giang	Giáo viên	Một số biện pháp nâng cao chất lượng HS yếu môn Toán lớp 5	Toán	

23	Đoàn Thị Bén	Giáo viên	Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh	Các môn học	
24	Nguyễn Văn Tuấn	Giáo viên	Một số trò chơi lồng ghép trong các bài dạy thể dục lớp 5	Thể dục	
25	Bùi Thị Đạm	Giáo viên	Dạy khẩu ngữ Tiếng Anh cho học sinh Tiểu học	Tiếng Anh	
26	Đỗ Thị Hué	Giáo viên	Một số biện pháp giúp HS vận dụng tốt các phế phẩm vào thực hành mỹ thuật	Mỹ thuật	
27	Trần Thị Nguyệt	Giáo viên	Một số biện pháp dạy từ vựng môn Tiếng Anh ở Tiểu học	Tiếng Anh	
28	Hà Thị Hằng Thơ	Giáo viên	Ứng dụng CNTT vào giảng dạy bộ môn Âm nhạc ở lớp 5	Âm nhạc	

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Thị Hương**